

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Vũ Văn Lợi

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19 tháng 5 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ, việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

Người khởi kiện: Chị **Bùi Thị L** - sinh ngày 05/6/1986.

Địa chỉ: thôn Ng Ch, xã Đ M, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

Người bị kiện: Anh **Trần Văn H** - sinh ngày 23/11/1987.

Địa chỉ: thôn Ng Ch, xã Đ M, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị **Bùi Thị L** và anh **Trần Văn H**.

**2.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

**2.1 Về hôn nhân:** Chị **Bùi Thị L** và anh **Trần Văn H** thuận tình ly hôn.

**2.2 Về con chung:** Chị **Bùi Thị L** và anh **Trần Văn H** có 02 con chung là: **Trần Văn Tr** - sinh ngày 07/11/2008 và **Trần Duy B** - sinh ngày 17/4/2011. Ly

hôn: Giao cho chị Bùi Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Văn Tr-  
sinh ngày 07/11/2008; Anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con  
Trần Duy B - sinh ngày 17/4/2011 đến khi các con tròn 18 (mười tám) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm  
nom con mà không ai được cản trở.

**2.3 Về quan hệ tài sản:** Anh, chị không có nợ chung. Tài sản chung hai vợ  
chồng đã tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị  
theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi  
hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét  
lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được  
quyết định.

**5.** Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này  
trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của tòa án.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKS huyện Tiên Hải;
- THADS huyện Tiên Hải;
- UBND xã Đ M, T H;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Vũ Văn Lợi**